

Số: 32/2017/QĐST-KDTM

Quận 4, ngày 22 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 26/2017/TLST-KDTM ngày 15 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Trụ sở: đường B, phường C, quận D – Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy K. Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đức K. Chức vụ: Phó phòng pháp chế và tố tụng-Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP A (Giấy ủy quyền số 1138/2017/GUQ-TT.XLN ngày 12/4/2017).

Bị đơn: Công ty Cổ phần E

Trụ sở: Cao ốc F, đường G, phường H, quận I – Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn T. Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952 (Giấy ủy quyền số 08/GUQ ngày 30/5/2017).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần J

Trụ sở: Chung cư K, đường L, phường M, quận I - Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H. Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần E có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền còn thiếu của hợp đồng tín dụng số 087/10/11 ngày 18/10/2011 và phụ kiện hợp đồng tín dụng số 087/10/11.PK.01 ngày 22/5/2012 tính đến ngày 14/9/2017 tổng cộng là 110.911.020.288 đồng (một trăm mười tỷ, chín trăm mười một triệu, không trăm hai mươi nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng). Trong đó nợ vốn là 43.000.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 47.362.753.621 đồng; Nợ lãi quá hạn là

20.548.266.667 đồng.

2.2. Phương thức thanh toán: Công ty Cổ phần E có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tính đến ngày 14/9/2017 tổng cộng là 110.911.020.288 đồng (một trăm mười tỷ, chín trăm mười một triệu, không trăm hai mươi nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng) trong thời hạn 24 tháng theo lịch thanh toán nợ như sau:

2.2.1. Từ tháng 12 năm 2017 đến tháng 10 năm 2019, Công ty Cổ phần E có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền vốn là 1.792.000.000 đồng (một tỷ, bảy trăm chín mươi hai triệu đồng) vào ngày 06 (đương lịch) hàng tháng.

2.2.2. Ngày 06/11/2019, Công ty Cổ phần E có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A:

- Số tiền vốn còn lại là 1.784.000.000 đồng (một tỷ, bảy trăm tám mươi bốn triệu đồng);

- Tiền lãi trong hạn là 47.362.753.621 đồng (bốn mươi bảy tỷ, ba trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm hai mươi một đồng);

- Tiền lãi quá hạn là 20.548.266.667 đồng (hai mươi tỷ, năm trăm bốn mươi tám triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng);

- Tiền lãi quá hạn từ ngày 15/9/2017 của số tiền vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong tiền vốn.

Khi Công ty Cổ phần E thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A phải trả lại cho Công ty Cổ phần J bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: T do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/5/2008.

2.3. Nếu Công ty Cổ phần E vi phạm bất kỳ một lần thanh toán nào theo lịch thanh toán nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng thửa đất tại xã N, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh (tài liệu đo năm 2006) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: T do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/5/2008 (Hợp đồng thế chấp số 023 ngày 18/10/2011 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/10/2011) để thu hồi toàn bộ số nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

Sau khi phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A, phần còn dư phải trả lại cho Công ty Cổ phần J; Trường hợp phát mãi tài sản thế chấp không đủ thanh toán nợ thì Công ty Cổ phần E phải thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty Cổ phần E tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí là 109.455.510 đồng (một trăm lẻ chín triệu, bốn trăm năm mươi lăm nghìn, năm trăm mười đồng).

- Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP A đã nộp là 106.566.000 đồng (một trăm lẻ sáu triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007670 ngày 10/5/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Kiều